

Bản án số: 67/2022/HS-ST

Ngày: 09-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thành Công

Ông Hoàng Anh Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Yên, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phan Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài H, sinh năm 1987; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp B, xã T, Hện C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở khác: Khóm M, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán xe cơ giới; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Huỳnh Thị Th (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị Th1 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 03/3/2021 bị Trưởng Công an Hện Cái Nước ban hành Quyết định số 27/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1,5 triệu đồng do có hành vi đánh bạc trái phép. H đã nộp phạt xong ngày 08/3/2021); bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Luật sư Ngô Ngọc Thành của Văn Ph Luật sư Huỳnh Quốc thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau. Luật sư có mặt.

2. Luật sư Phan Khánh Dương của Văn Ph Luật sư Mũi Cà Mau thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau. Luật sư có mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần xây dựng Đ (viết tắt là Công ty Hải Dương)

Địa chỉ: Số 1 đường Thanh Niên, phường Tr, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn Ph, chức vụ: Giám đốc Xí nghiệp xây dựng số 15 trực thuộc Công ty Hải Dương; nơi cư trú: Khu 18, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Ông Ph vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, gồm có:

1. Ông Võ Thế Ph1, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Q, xã H, Hện V, tỉnh Vĩnh Long

Chỗ ở hiện nay: Ấp Ph, xã T, Hện Ch, tỉnh Đồng Tháp

2. Nguyễn Trường X, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, thị trấn Ch, Hện V, tỉnh Bạc Liêu

3. Ông Đào Văn Tr, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp K, xã Th, Hện T, tỉnh Kiên Giang

4. Ông Bùi Văn T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Ng, xã H, Hện V, tỉnh Bạc Liêu

5. Ông Chung Đức H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 118/9/45B, Tr, phường C, Quận N, thành phố Cần Thơ

6. Ông Nguyễn Văn Ph2, sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu vực Th, phường Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ

7. Ông Nguyễn Bá Gi, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp 2, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Vũ Văn Ph - sinh năm 1978 (trú khu 18, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hải Dương) là Giám đốc xí nghiệp xây dựng số 15 trực thuộc Công ty Cổ phần xây dựng Đ. Ông Ph được giao nhiệm vụ quản lý vật tư, trang thiết bị, máy móc xây dựng, trong đó có 07 phương tiện xe cơ giới (02 xe lu, 04 xe đào bánh xích, 01 xe ủi) để thi công công trình nâng cấp đê biển Tây thuộc địa bàn xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Khoảng tháng 3/2020, khi công trình tại đê biển Tây của Công ty Hải Dương đã hoàn tất, Nguyễn Hoài H đến công trường của Công ty Hải Dương tại xã Khánh Hội, huyện U Minh hỏi mua lại các loại xe cơ giới cũ để bán lại kiếm lời. H gặp ông Trần Văn Th2 - sinh 1978 là nhân viên bảo vệ công trường, ông Th2 cho số điện Th2 của ông Ph để H tự liên lạc. Sau đó H điện Th2 trực tiếp cho ông Ph hỏi mua một số phế liệu tại công trường gồm 01 chiếc phà sắt cũ, 03 vỉ sắt dùng lót đường cho xe cơ giới và một gàu sắt cũ với giá 80.000.000 đồng (đ), ông Ph đồng ý bán và giao cho ông Th2 trực tiếp giao dịch, H chuyển khoản trả đủ tiền cho ông Ph.

Ngày 22/10/2020, H gọi điện cho ông Ph hỏi thuê một xe ủi, do H là chỗ quen biết, thấy xe ủi đậu thời gian lâu tại công trường dễ hư hỏng nên ông Ph giao cho ông Th2 cho H mượn một máy ủi hiệu Komatsu D20, khi nhận xe H có viết giấy mượn với ông Th2. Đến ngày 10/01/2021, H gọi điện cho ông Ph hỏi thuê 01 xe lu, ông Ph đồng ý cho H thuê một xe lu bánh thép (không rõ nhãn hiệu) với giá 10.000.000đ/tháng, không nói thời hạn thuê, khi công ty cần sẽ thông báo cho H trả lại, H đồng ý thuê nên ông Ph kêu ông Th2 giao xe này cho H có làm biên nhận, việc thuê, mượn giữa H với ông Ph chưa thanh toán tiền. Sau khi thuê, H vận chuyển về thành phố Cà Mau và đem ủi đất thuê cho một số hộ dân trên địa bàn thành phố Cà Mau. Đối với xe lu bánh thép, sau khi đem về sửa chữa lại nhưng do máy bị hư hỏng nặng, không lu được nên H đậu dưới chân cầu Gành Hào thuộc địa bàn phường 8, thành phố Cà Mau.

Ngày 11/01/2021, ông Th2 xin nghỉ phép về quê (tỉnh Hải Dương) ăn tết Nguyên Đán, thấy xe cơ giới đậu tại công trình đê biển Tây (xã Khánh Hội, huyện U Minh) không người trông coi nên ông Ph trực tiếp điện Th2 cho H để trao đổi, yêu cầu H giữ thêm 05 phương tiện xe cơ giới cho ông Ph. Hai bên thỏa thuận tiền công

giữ là 40.000.000 đồng, H chịu chi phí vận chuyển các xe này về bãi đậu ở khu vực gần cầu Thanh Niên, thuộc phường Tân Thành, thành phố Cà Mau và trông giữ, đến sau nghỉ tết sẽ thanh toán sau, H đồng ý nhận giữ 05 xe cơ giới, gồm:

- 01 xe đào bánh xích Hitachi-EX 120-1,
- 01 xe đào bánh lốp hiệu Yanmar Vio 40-1,
- 01 xe đào bánh xích hiệu Kobelco 120,
- 01 xe đào bánh xích hiệu Simitomo-120;
- 01 xe lu bánh lốp hiệu SaKai.

Vào ngày 19/01/2021 do cần tiền tiêu xài và mua phụ tùng sửa chữa xe cơ giới, H tự ý kêu bán 01 xe lu bánh thép (không rõ nhãn hiệu) do H thuê của ông Ph. H liên hệ với ông Đào Văn Tr- sinh năm 1979 (địa chỉ: Ấp Kinh 7B, xã Thanh Đông A, huyện Tân Hiệp, Kiên Giang) là người chuyên mua bán xe cơ giới để bán xe trên với giá 60.000.000 đồng. H nói với ông Tr xe này do H mua cũ của công ty (không nói công ty nào), mua phế liệu nên bán giá phế liệu, không có giấy tờ. Ông Tr tin tưởng nên đồng ý mua. H thuê xe tải vận chuyển xe lu bánh thép từ cầu Gành Hào (phường 8, thành phố Cà Mau) đến khu vực gần tòa nhà Viettel thuộc phường 5, thành phố Cà Mau giao cho ông Tr. Ông Tr vận chuyển xe trên về Kiên Giang bán lại cho người mua tên Hiệp (không rõ họ, địa chỉ), Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Ngày 20/01/2021, H mang số tiền 40.000.000 đồng (tiền bán xe lu) đến thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang chơi và tìm mua phụ tùng xe cơ giới. Tại đây H gặp bạn tên Lâm (không rõ họ, địa chỉ), Lâm dẫn H qua phà kênh Vĩnh Tế sang nước Campuchia đánh bạc ăn tiền và bị thua thua hết tiền mang theo. H hỏi vay một người đàn ông (không quen biết) trong sòng bạc số tiền 360.000.000 đồng tiếp tục đánh bạc và thua hết tiền. Sau đó do bị chủ nợ làm áp lực, buộc phải trả tiền mới cho ra về nên H nảy sinh ý định đem số xe cơ giới mà ông Ph gửi cho H giữ bán cho người khác lấy tiền trả nợ. Nghĩ vậy nên H nói với người cho vay để H về Cà Mau bán xe cơ giới lấy tiền trả nợ, người này đồng ý và cho 03 người đàn ông khác đưa H lên xe ô tô chở về Cà Mau.

Khi về đến Cà Mau, từ ngày 26 đến 28/01/2021, H đến gặp Trần Văn Th2 tại công trình đê biển Tây xã Khánh Hội nói nhận các xe cơ giới do ông Ph giao để chuyển về Thành phố Cà Mau giữ thì được ông Th2 giao cho H 03 xe đào bánh xích hiệu Simitomo, Kobelco và Yanmar (khi giao không làm giấy giao nh). H thuê xe tải chuyển về đậu tại bãi đất trống của ông Nguyễn Công Thành trên tuyến Quản lộ Phụng Hiệp thuộc ấp 6, xã Tân Thành, thành phố Cà Mau do H thuê trước đó. Sau đó H liên hệ với ông Đào Văn Tr và ông Nguyễn Trường X - sinh năm 1986 (địa chỉ: Ấp Xẻo Lá, thị trấn Châu Hưng, Hện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu) bán 03 xe cơ giới nhận giữ cho ông Ph để lấy tiền trả nợ vay, cụ thể như sau:

- Ngày 30/01/2021, H bán cho Nguyễn Trường X 01 xe đào bánh xích hiệu Simitomo-120 giá 220.000.000đ tại bãi đậu xe cơ giới của H thuê trên tuyến Quản lộ Phụng Hiệp thuộc ấp 6, xã Tân Thành, Thành phố Cà Mau. Việc mua bán không làm giấy tờ gì, H nói xe mua của người khác bán lại, ông X thấy xe đã cũ nên đồng ý mua. Cùng ngày, ông X vận chuyển về Tây Ninh bán lại cho ông Nguyễn Trọng

H2 giá 260.000.000đ, Hiếu đem bán lại cho người mua khác không rõ tên, địa chỉ giá 335.000.000đ, không thu hồi được;

- Ngày 02/02/2021, H bán cho Đào Văn Tr 01 xe đào bánh xích hiệu Yanmar Vio-40-1 với giá 60.000.000đ tại bãi xe trên. Khi bán H cũng nói xe mua của công ty (không rõ công ty nào), xe cũ nên không giấy tờ gì. Tr đồng ý mua rồi vận chuyển về Đồng Nai bán lại cho ông Nguyễn Văn D với giá 105.000.000đ, D cắt ra bán phế liệu, không thu hồi được;

- Ngày 08/2/2021, H tiếp tục bán cho Đào Văn Tr 01 xe đào bánh xích hiệu Kobelco - 120 giá 110.000.000đ cũng tại bãi xe của H thuê. Mua xong ông Tr vận chuyển về Đồng Nai bán lại cho Nguyễn Văn D giá 145.000.000đ, D cắt ra bán phế liệu nên không thu hồi được.

Sau khi bán 03 xe cơ giới trên được số tiền 390.000.000đ, H bù thêm 10.000.000đ (tiền bán xe lu bánh thép còn giữ lại), tổng cộng 400.000.000đ đem trả hết cho 03 người đàn ông theo về Cà Mau đòi nợ (gồm tiền vay 360.000.000đ và tiền lãi 40.000.000đ). Lúc này, do không còn tiền tiêu xài, H nảy sinh ý định bán hết 03 phương tiện cơ giới còn lại do H mượn và nhận giữ cho ông Ph, gồm 01 xe lu bánh lốp hiệu Sakai, 01 xe ủi hiệu Komatsu và 01 xe đào bánh xích hiệu Hitachi. H tiếp tục liên hệ với ông Đào Văn Tr và ông Võ Thế Ph1- sinh 1974 (địa chỉ Ấp Quang Trường, xã Hiếu Thuận, huyện Vũng Liêm, Vĩnh Long) nói là mua xe cũ của công ty (không nói công ty nào) để bán 03 xe cơ giới trên, cụ thể:

- Ngày 23/02/2021, H đến công trình đê biển Tây xã Khánh Hội, huyện U Minh rồi gọi điện Th2 thông báo cho ông Trần Văn Th2 là H đến nhận chuyển xe lu bánh lốp hiệu Sakai về Cà Mau, được ông Th2 đồng ý nên H thuê xe tải chuyển về đến khu vực gần tòa nhà Viettel thuộc Phường 5, Thành phố Cà Mau bán cho ông Đào Văn Tr với giá 120.000.000đ. Mua xong, ông Tr vận chuyển về Đồng Nai bán lại cho Nguyễn Văn D với giá 145.000.000đ, D cắt ra bán phế liệu nên không thu hồi được.

- Ngày 24/2/2021, H dẫn ông Võ Thế Ph1 đến khu vực dưới dạp cầu Gành Hào thuộc phường 8, thành phố Cà Mau xem xe ủi hiệu Komatsu D20P (H mượn của ông Ph), H giới thiệu với ông Ph1 xe này của H, thấy H là người chuyên mua bán xe cơ giới nên ông Ph1 tin tưởng đồng ý mua với giá là 60.000.000đ (không làm giấy tờ gì). Mua xong, ông Ph1 chuyển về đậu tại bãi xe cơ giới ở huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp sau đó cắt ra bán phế liệu không thu hồi được.

- Ngày 04/3/2021, H đến cống Đá Bạc thuộc xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời rồi điện Th2 báo cho ông Trần Văn Th2 nói là chuyển xe đào bánh xích hiệu Hitachi về Cà Mau giữ, được ông Th2 đồng ý. H thuê xe tải chuyển về đậu gần tòa nhà Viettel phường 5, thành phố Cà Mau bán cho ông Đào Văn Tr với giá 150.000.000đ. Ông Tr vận chuyển về Bạc Liêu bán lại cho Đào Văn T, T bán lại cho Chung Đức H (Cần Thơ), H bán lại cho Nguyễn Văn Ph2 (Cần Thơ). Ph2 mua xong bán lại cho Nguyễn Bá Gi (ngụ ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, Long An) giá 225.000.000đ, Gi đang quản lý, sử dụng thì bị Cơ quan điều tra thu hồi.

Số tiền bán 03 xe cơ giới trên được 330.000.000đ, H dùng trả tiền thuê xe tải vận chuyển, tiền công thợ sửa chữa, số còn lại H chi xài cá nhân hết.

Sau khi nghỉ tết Nguyên đán Tân Sửu vào lại Cà Mau, ông Ph, ông Th2 liên hệ với H để lấy lại các phương tiện cho H mượn, thuê và gửi giữ nhưng H tìm cách né tránh, không chịu gặp mặt sau đó tắt máy không liên lạc được. Qua tìm hiểu ông Ph biết được H đã tự ý bán hết các xe cơ giới trên cho người khác nên ông Ph có đơn tố giác yêu cầu xử lý.

* Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 20/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Cà Mau, kết luận: “Tổng giá trị tài sản của 07 phương tiện xe cơ giới theo quyết định trưng cầu định giá tài sản của CQĐT là 955.882.609 đồng”

* Tại Kết luận giám định về chữ ký số 229/KL-KTHS ngày 02/8/2022 của Ph KTHS- Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: “Chữ viết “H” dưới cụm từ “Biên nH, Bên nH” trên Biên bản cho mượn ngày 22/10/2020 và Biên nH cho thuê ngày 10/01/2021 là do Nguyễn Hoài H viết ra”

- Tại Cáo trạng số 57/CT-VKS-P1 ngày 07 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã truy tố H về tội “Lạm dụng chiếm đoạt tài sản” theo khoản 4 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

+ Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, phạt bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo H bồi thường cho Công ty Hải Dương thiệt hại về các phương tiện bị chiếm đoạt được định giá, ghi nH sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho ông Gi 225 triệu đồng. Tiếp tục giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau quản lý 50 triệu đồng do bị cáo nộp để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; Số tiền bị cáo phải bồi thường được xác định trên tổng giá trị tài sản được định giá, khấu trừ giá trị chiếc xe đã được thu hồi và khoản tiền 100 triệu đồng phía bị cáo khắc phục trong giai đoạn điều tra.

- Ông Gi trình bày: Có nhận từ ông Ph 20 triệu đồng là chi phí ông đầu tư sau khi mua chiếc xe đào bánh xích Hitachi-EX 120-1 từ ông H và ông Ph2; Đồng ý để bị cáo bồi thường số tiền 225 triệu đồng.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đồng ý hoàn trả cho Công ty Hải Dương số tiền đã chiếm đoạt được xác định theo kết luận định giá và thanh toán cho ông Gi 225 triệu đồng.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Qua đó, có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 10 năm 2020 đến tháng 01 năm 2021, Nguyễn Hoài H hợp đồng mượn, thuê và giữ dùm cho ông Võ Văn Ph (người được Công ty Hải Dương giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng thiết bị máy móc, vật tư để thi công xây dựng công trình xây lắp đê thuộc Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp đê biển Tây của tỉnh Cà Mau) tổng số 07 phương tiện cơ giới của Công ty Hải Dương, gồm: 01 xe ủi, 04 xe đào bánh xích và 02 xe lu với tổng giá trị tài sản được định giá là 955.882.608 đồng (Kết luận định giá cộng sai tổng giá trị các tài sản là 955.882.609 đồng). Sau khi nhận được tài sản, H nảy sinh ý định và tự ý bán hết 07 phương tiện cơ giới này được 780.000.000 đồng. Với những tình tiết này, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 4 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Chỉ vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền trả nợ đánh bạc và tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của ông Ph giao cho 07 phương tiện xe cơ giới mà bị cáo đã tự ý bán hết các phương tiện này. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của doanh nghiệp, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, nay lại chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng sau đây cho bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã khắc phục được 70 triệu đồng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có kiến thức pháp luật còn hạn chế do không có trình độ học vấn.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và các đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là có cơ sở, Hội đồng xét xử cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo chiếm đoạt 07 phương tiện xe cơ giới của Công ty Hải Dương được định giá có tổng giá trị là 955.882.608 đồng, trong đó, phương tiện máy đào bánh xích hiệu Hitachi-Ex 120 định giá có giá trị là 224.782.609 đồng được thu hồi trả lại cho bị hại. Sau khi nhận lại phương tiện, phía bị hại đã hoàn trả cho ông Gi 20 triệu đồng chi phí sửa chữa, thay thế phụ tùng. Số tiền này được trích ra từ 50 triệu đồng phía bị cáo nộp trong giai đoạn điều tra. Do đó, số tiền còn lại 30 triệu đồng phía bị hại đã nhận được khấu trừ. Bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền còn lại cho bị hại là 701.099.999 đồng (955.882.608 đồng - 224.782.609 đồng - 30.000.000 đồng). Ngoài ra, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc đồng ý thanh toán cho ông Nguyễn Bá Gi số tiền 225 triệu đồng.

Trường hợp chậm thanh toán số tiền này, bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định.

[7] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của các luật sư bào chữa cho bị cáo được chấp nh một phần.

[8] Do bị kết án và phải thanh toán nợ nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[9] Đối với những người mua lại 07 xe cơ giới do H bán gồm có ông Đào Văn Tr, ông Nguyễn Trường X, ông Võ Thế Ph1. Qua điều tra xác định khi mua các phương tiện xe cơ giới trên, H đưa ra thông tin là tài sản do H mua xe cũ của công ty bán lại, thấy H là người chuyên mua bán xe cơ giới cũ nên họ tin tưởng mua, không biết các tài sản này do H phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

[10] Đối với lời khai của H về việc cùng Lâm (không rõ họ tên, địa chỉ) đánh bạc ăn thua bằng tiền và vay mượn tiền với lãi suất cao tại Campuchia. Do H không xác định được cụ thể địa điểm đánh bạc ở đâu, những người cho vay và Lâm không rõ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không xác minh, làm việc được nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 175; Điều 48; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự; các điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Phạt bị cáo H 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18 tháng 7 năm 2022.

3. Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền cụ thể như sau:

3.1. Thanh toán cho Công ty Cổ phần xây dựng Đ 701.099.999 (bảy trăm lẻ một triệu không trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi chín) đồng;

3.2. Thanh toán cho ông Nguyễn Bá Gi 225.000.000 (hai trăm hai mươi lăm triệu) đồng.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau tiếp tục quản lý số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng do phía bị cáo nộp (Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau là đơn vị nhận tiền theo Giấy ủy nhiệm chi số 17/NS ngày 14/10/2022 của Công an tỉnh Cà Mau) để bảo đảm cho việc thi hành án.

6. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 32.044.000 (ba mươi hai triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

7. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nd cấp cao tại TP HCM;
- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Cục THA dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, án văn, Tòa HS, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế